

Số: /QĐ-UBND Lạng Giang, ngày tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi  
đi đường Nghĩa Hưng- Tiên Lục- Dương Đức**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 09/7/2022; Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang;*

*Căn cứ các Nghị quyết của HĐND huyện Lạng Giang: Số 09/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư xây dựng do huyện quản lý; số 12/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 4092/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức;*

*Căn cứ Báo cáo thẩm định số 2310/SGTVT- QLCL ngày 09/11/2023 của sở Giao thông vận tải tỉnh về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo NCKT dự án: Tuyến đường trục kết nối từ thị trấn Vôĩ đi xã Tân Thanh - Dương Đức;*

*Theo đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Tờ trình số 14/TTr-QLDA ngày 12/01/2024 và Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại báo cáo thẩm định số 14/TBTĐ-XD ngày 19/01/2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự án: Tuyến đường trục từ thị trấn Vôĩ đi đường Nghĩa Hưng- Tiên Lục- Dương Đức, với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Tuyến đường trục từ thị trấn Vôĩ đi đường Nghĩa Hưng- Tiên Lục- Dương Đức.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang.

**3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lạng Giang.

**4. Lý do, quy mô đầu tư xây dựng điều chỉnh:**

*4.1. Lý do điều chỉnh:* Điều chỉnh các nội dung thực hiện dự án đã được HĐND huyện Lạng Giang phê duyệt tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 để đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển và đồng bộ theo phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vôĩ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 tỷ lệ 1/5000 (*Tại Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang*).

*4.2. Nội dung điều chỉnh:*

Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đoạn tuyến từ Km0+00 đến Km0+350 có chiều rộng  $B=12,0m$  (trong đó: chiều rộng mặt đường  $B_m=11,0m$ ; chiều rộng lề đất  $2 \times 0,5=1,0m$ ) lên mặt cắt ngang có chiều rộng  $B=50,0m$  (trong đó: chiều rộng mặt đường hai bên  $B_m=2 \times 10,5=21,0m$ ; dải phân cách giữa  $B_{dpc}=9,0m$ ; chiều rộng vỉa hè hai bên  $B_{hè}= 2 \times 10,0=20,0m$ ), tận dụng phần mặt đường đang được đầu tư xây dựng, mở rộng mặt cắt về phía bên trái tuyến, sau đó vuốt nối về tuyến đường đang được đầu tư xây dựng đảm bảo theo đúng quy hoạch và các tiêu chuẩn hiện hành.

\* Quy mô và giải pháp thiết kế cơ sở điều chỉnh, bổ sung dự án:

Điều chỉnh mặt cắt ngang có chiều rộng  $B=50,0m$  theo Quy hoạch chung thị trấn Vôĩ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

- Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đoạn tuyến từ Km0+00 đến Km0+350 có chiều rộng  $B=12m$  (trong đó: chiều rộng mặt đường  $B_m=11m$ ; chiều rộng lề đất  $2 \times 0,5=1,0m$ ) lên mặt cắt ngang có chiều rộng  $B=50,0m$  trong đó: Điều chỉnh tim tuyến đoạn Km0+00-Km0+156,19 về bên trái (cách tim tuyến đã được phê duyệt khoảng 9,75m). Phạm vi thiết kế điều chỉnh từ Km0+77,87 đến Km0+349,74 (khớp nối với phạm vi thực hiện dự án tuyến đường trục kết nối từ khu đô thị phía Tây TT Vôĩ với ĐT295 tại Km0+077,87). Quy mô mặt cắt ngang điều chỉnh, cụ thể:

+ Đoạn Km0+77,87-Km0+156,19: Thiết kế điều chỉnh theo quy mô mặt cắt ngang hoàn thiện theo quy hoạch có bề rộng  $B=50,0m$ , trong đó: Chiều rộng mặt

đường hai bên  $B_m=2 \times 10,5=21,0\text{m}$  (bao gồm cả rãnh tam giác hai bên, rãnh tam giác hai bên chưa thực hiện đầu tư trong dự án, sẽ thực hiện trong giai đoạn hoàn thiện); Dải phân cách giữa  $B=9,0\text{m}$ ; Chiều rộng vỉa hè hai bên  $B_h=2 \times 10,0=20,0\text{m}$ ; trong đó: chưa đầu tư hạng mục lát hè đường và hệ thống hạ tầng kỹ thuật dưới hè, thiết kế lề đất có bề rộng bằng bề rộng hè đường và dốc 6% ra ngoài.

+ Đoạn Km0+156,19-Km0+349,74: Có quy mô mặt cắt ngang đường thay đổi từ bề rộng  $B=50,0\text{m}$  về quy mô mặt cắt ngang được duyệt (chiều rộng nền đường  $B_n=12,0\text{m}$ ; chiều rộng mặt đường  $B_m=11,0\text{m}$ ).

- Điều chỉnh các công trình trên tuyến phù hợp quy mô đoạn tuyến điều chỉnh.

- Các nội dung khác giữ nguyên theo dự án đã được phê duyệt.

**5. Tổ chức tư vấn lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi:** Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đông Á.

**6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:** Tại các xã: Tân Thanh, Mỹ Thái, Dương Đức và thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; diện tích khoảng 13,5ha.

**7. Nhóm dự án, loại, cấp công trình, thời gian sử dụng công trình:**

Dự án nhóm B; công trình giao thông cấp II; thời gian sử dụng công trình theo thiết kế khoảng 20 năm.

**8. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong TMDT:**

8.1. Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt:

Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt (Theo Quyết định số 4092/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 là **161.900.614.000 đồng** (Một trăm sáu mươi một tỷ, chín trăm triệu, sáu trăm mười bốn nghìn đồng), trong đó:

Stt	Hạng mục	Tổng cộng
1	Chi phí GPMB	37.283.151.000đ
2	Chi phí xây dựng	93.176.009.000đ
3	Chi phí QLDA	1.269.904.000đ
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	5.670.933.000đ
5	Chi phí khác	5.356.242.000đ
6	Chi phí dự phòng	19.144.375.000đ
	<b>Tổng vốn đầu tư:</b>	<b>161.900.614.000đ</b>

8.2. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: **161.900.614.000 đồng** (Một trăm sáu mươi một tỷ, chín trăm triệu, sáu trăm mười bốn nghìn đồng), trong đó:

Stt	Hạng mục	Tổng cộng
1	Chi phí GPMB	39.351.555.000đ
2	Chi phí xây dựng	95.897.925.000đ
3	Chi phí QLDA	1.660.778.000đ
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	5.361.933.000đ

5	Chi phí khác	4.990.722.000đ
6	Chi phí dự phòng	14.637.701.000đ
	<b>Tổng vốn đầu tư:</b>	<b>161.900.614.000đ</b>

**9. Tiến độ thực hiện dự án, phân kỳ đầu tư:** Năm 2021-2024.

**10. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:** Ngân sách huyện và các nguồn vốn khác.

**11. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**12. Các nội dung khác:** Các nội dung khác của dự án thực hiện theo Nghị quyết 09/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Lạng Giang và Quyết định số 4092/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện.

**Điều 2.** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Kho Bạc Nhà nước, Trung tâm phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự giao thông xây dựng, môi trường, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Chủ tịch UBND các xã: Tân Thanh, Mỹ Thái, Dương Đức, thị trấn Vôi và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Thân Hải Nam**